

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.00

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	NGUYỄN TRƯỜNG HUY	01/06/2002	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Võ Chí Công	06.0120	005	THCS Nguyễn Văn Linh	X	Anh
2	DƯƠNG QUỐC THỊNH	13/03/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0717	030	THCS Trần Quý Cáp		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.01

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	LÊ TRẦN VÂN ANH	20/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0044	002	THPT Phan Châu Trinh		Anh
2	LÊ VIỆT ANH	23/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0045	002	THPT Phan Châu Trinh		Anh
3	ĐẶNG XUÂN BÁCH	26/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0110	005	THPT Phan Châu Trinh		Anh
4	NGUYỄN LÊ BẢO CHÂU	14/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0054	003	THPT Nguyễn Hiền		Anh
5	NGUYỄN THỊ TRÂN CHÂU	20/11/2003	Quảng Ngãi	Trần Phú	Thái Phiên	17.0103	005	THPT Trần Phú		Anh
6	HOÀNG NGUYỄN CHUÔNG	12/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0120	005	THPT Trần Phú		Anh
7	NGUYỄN PHẠM THANH DUNG	20/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0139	006	THPT Trần Phú		Anh
8	VŨ ĐỖ KHẮC DUY	20/12/2003	Quảng Bình	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0082	004	THPT Hoàng Hoa Thám		Anh
9	VŨ THỊ NHUỆ GIANG	09/03/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0148	007	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
10	TRẦN NGUYỄN THÚY HIỀN	17/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0238	010	THPT Trần Phú	X	Anh
11	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	19/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0553	024	THPT Phan Châu Trinh		Anh
12	BÙI QUANG HUY	14/04/2003	Vũng Tàu	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0171	008	THPT Nguyễn Hiền		Anh
13	TRẦN VĨNH HUNG	04/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0715	030	THCS Trưng Vương		Anh
14	LÊ MINH KHANG	18/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0754	032	THCS Trưng Vương		Anh
15	PHAN NAM KHÁNH	10/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0806	034	THCS Trưng Vương		Anh
16	NGUYỄN THÀNH KHUÔNG	15/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0393	017	THPT Trần Phú		Anh
17	VÕ TUẤN KIẾT	17/11/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0404	017	THPT Trần Phú		Anh
18	HUỲNH PHƯỚC LÂN	15/05/2003	Quảng Nam	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0329	014	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
19	MAI ĐÌNH QUANG MINH	26/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0490	021	THPT Trần Phú	X	Anh
20	TRƯƠNG DUY MINH	07/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Thượng Hiền	17.0502	021	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.01

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	VŨ HOÀNG	NAM	15/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0530	023	THPT Trần Phú		Anh
22	ĐẶNG HỮU	NGHĨA	23/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1173	049	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
23	NGUYỄN LÊ BẢO	NGỌC	14/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0350	015	THPT Nguyễn Hiền		Anh
24	TRẦN THỊ MINH	NGUYỆT	18/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0604	026	THPT Trần Phú		Anh
25	NGUYỄN TRẦN YẾN	NHI	04/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0392	017	THPT Nguyễn Hiền		Anh
26	TRỊNH YẾN	NHI	24/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1369	058	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
27	NGUYỄN LÊ MINH	PHƯỜNG	13/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1460	061	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
28	NGUYỄN THỊ MINH	PHƯỜNG	31/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1463	061	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
29	NGUYỄN QUỐC NHƯ	TÂM	01/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Thái Phiên	17.0823	035	THCS Nguyễn Huệ		Anh
30	NGUYỄN THỊ MỸ	TÂM	09/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0495	021	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
31	HUỲNH VIỆT	THÀNH	05/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1701	071	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
32	CAO THI	THẢO	04/04/2003	Thanh Hóa	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0514	022	THPT Nguyễn Hiền		Anh
33	HỒ TRUNG	THẢO	09/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1725	072	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
34	PHẠM LÊ PHƯƠNG	THẢO	04/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1760	074	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
35	BÙI YẾN MAI	THIÊN	31/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0888	037	THCS Nguyễn Huệ		Anh
36	LÊ VIỆT	TRUNG	04/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.1034	044	THCS Nguyễn Huệ		Anh
37	LÊ ANH	TUẤN	27/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0622	026	THPT Nguyễn Hiền		Anh
38	NGÔ ĐẶNG THẢO	VI	15/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0653	028	THPT Nguyễn Hiền		Anh
39	HUỲNH NGUYỄN NGUYỄN	VIÊN	20/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1128	047	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
40	VŨ TRẦN NGUYỄN	VŨ	20/10/2003	Hồ Chí Minh	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0668	028	THPT Nguyễn Hiền		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.01

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	LÊ PHAN NGỌC VY	25/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1163	049	THCS Nguyễn Huệ		Anh
42	DƯƠNG NGUYỄN HƯƠNG XUÂN	28/02/2003	Kon Tum	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.2282	096	THCS Tây Sơn	X	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.02

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	LÊ HOÀNG AN	15/01/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0002	001	THPT Hoàng Hoa Thám	X	Anh
2	CAO HÀ ANH	02/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0015	001	THPT Trần Phú		Anh
3	VÕ TRẦN LAN ANH	17/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0095	004	THPT Phan Châu Trinh		Anh
4	NGUYỄN HỮU DUY BẢO	04/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0037	002	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
5	NGUYỄN TRỌNG LAN CHI	15/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0115	005	THPT Trần Phú		Anh
6	LÊ NGUYỄN THỤC ĐOAN	16/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0187	008	THPT Trần Phú		Anh
7	NGUYỄN VĂN NHẬT ĐÔNG	06/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0191	008	THPT Trần Phú		Anh
8	LÊ TRÀ GIANG	28/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0375	016	THPT Phan Châu Trinh		Anh
9	NGUYỄN LÊ HOÀNG HÀ	17/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0406	017	THPT Phan Châu Trinh		Anh
10	PHAN TRẦN XUÂN HẢI	18/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0223	010	THPT Trần Phú	X	Anh
11	NGUYỄN HỮU HOÀNG	02/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Thanh Khê	17.0264	011	THPT Trần Phú		Anh
12	PHAN QUANG HUY	15/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0638	027	THPT Phan Châu Trinh	X	Anh
13	TRẦN VŨ DUY HUY	18/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0257	011	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
14	ĐỖ HUNG	29/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0698	030	THCS Trưng Vương		Anh
15	LÊ HỮU TRINH KHA	03/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Thái Phiên	18.0743	031	THCS Trưng Vương		Anh
16	NGUYỄN TẤN KHANG	25/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0757	032	THCS Trưng Vương		Anh
17	TRẦN VÂN KHANH	24/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0781	033	THCS Trưng Vương		Anh
18	NGUYỄN TRỌNG KHOA	31/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0838	035	THCS Trưng Vương		Anh
19	NGUYỄN NGUYỄN KHÔI	24/09/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0308	013	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
20	PHẠM ĐÌNH MAI LINH	06/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0441	019	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.02

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	NGUYỄN VIỆT	NGA	25/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0532	023	THPT Trần Phú	X	Anh
22	ĐẶNG BẢO THÙY	NGÂN	11/12/2003	Thái Nguyên	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0533	023	THPT Trần Phú		Anh
23	NGUYỄN HỒNG NGUYỄN	NGỌC	16/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1192	050	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
24	NGUYỄN VŨ	NGUYỄN	25/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1250	053	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
25	PHẠM ĐỨC PHÚC	NHÂN	16/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0617	026	THPT Trần Phú		Anh
26	HỒ HỮU ĐÔNG	NHẬT	26/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0623	026	THPT Trần Phú		Anh
27	PHAN VÕ UYÊN	NHI	08/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1361	057	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
28	PHẠM NGỌC UYÊN	PHƯƠNG	23/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Thái Phiên	18.1473	062	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
29	LÊ NGUYỄN BẢO	QUỲNH	19/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0782	033	THCS Nguyễn Huệ		Anh
30	NGUYỄN PHAN CÁT	QUỲNH	18/10/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Khuyến	01.0486	021	THPT Lê Quý Đôn	X	Anh
31	NGUYỄN ĐÌNH	SÁNG	03/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Trãi	Nguyễn Thượng Hiền	11.0394	017	THPT Nguyễn Trãi		Anh
32	VÕ CÔNG THÁI	TÀI	18/02/2003	Đà Nẵng	Thái Phiên	Nguyễn Khuyến	13.0738	031	THCS Phan Đình Phùng		Anh
33	HUỲNH DẠ	THẢO	24/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0859	036	THCS Nguyễn Huệ		Anh
34	LÊ HÀ NGUYỄN	THẢO	15/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1730	073	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
35	ĐÌNH QUÂN	THUY	06/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0757	032	THCS Trần Quý Cáp		Anh
36	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	09/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1885	079	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
37	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	TRANG	09/12/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0804	034	THCS Trần Quý Cáp		Anh
38	PHẠM THỊ HÀ	TRANG	16/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1973	083	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
39	HỒ THÁI	TUẤN	08/09/2003	Quảng Nam	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0873	037	THCS Trần Quý Cáp		Anh
40	NGUYỄN ĐÌNH ANH	TUẤN	09/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1059	045	THCS Nguyễn Huệ		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyên vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyên vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.02

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	LÊ NGỌC CẨM TÚ	06/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.2136	089	THCS Tây Sơn		Anh
42	LÊ HỮU PHƯƠNG UYÊN	11/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1101	046	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
43	NGUYỄN MAI LÂM UYÊN	05/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Thái Phiên	18.2175	091	THCS Tây Sơn		Anh
44	TRẦN LÊ BẢO VY	13/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2274	095	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.03

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2					
1	LÊ TRẦN VÂN ANH	05/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0010	001	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
2	NGUYỄN HOÀNG ANH	16/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0051	003	THPT Phan Châu Trinh		Anh
3	TRẦN NGỌC BẢO ANH	23/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0084	004	THPT Phan Châu Trinh		Anh
4	LÊ VĨNH BẢO	11/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0128	006	THPT Phan Châu Trinh		Anh
5	QUÁCH GIA BẢO	20/10/2003	Hòa Bình	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0137	006	THPT Phan Châu Trinh		Anh
6	LÊ HÀ BÌNH	13/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0095	004	THPT Trần Phú		Anh
7	NGUYỄN NHO QUỲNH CHI	02/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0113	005	THPT Trần Phú	X	Anh
8	HUỲNH THỊ THÙY DUNG	07/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0236	010	THPT Phan Châu Trinh		Anh
9	HUỲNH ĐẮC KHÁNH DƯƠNG	21/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0167	007	THPT Trần Phú	X	Anh
10	TRẦN KIM TRỌNG ĐỨC	24/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0201	009	THPT Trần Phú		Anh
11	LÊ HUY GIANG	03/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0372	016	THPT Phan Châu Trinh		Anh
12	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	23/09/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	18.0378	016	THPT Phan Châu Trinh		Anh
13	HỒ NHÂN ĐAN HẠ	25/06/2003	Quảng Nam	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0438	019	THPT Phan Châu Trinh		Anh
14	HUỲNH NHẬT HÂN	25/07/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	18.0468	020	THPT Phan Châu Trinh		Anh
15	LÊ NGỌC HIẾU	01/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0245	011	THPT Trần Phú		Anh
16	NGUYỄN VŨ HOÀNG	29/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0269	012	THPT Trần Phú	X	Anh
17	NGUYỄN QUANG HUY	04/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0297	013	THPT Trần Phú		Anh
18	NGUYỄN PHÚC KHANG	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0285	012	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
19	ĐOÀN TRẦN NGUYỄN KHÁNH	28/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0787	033	THCS Trưng Vương		Anh
20	NGÔ PHƯƠNG LINH	26/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0432	018	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.03

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	ĐINH NHO LĨNH	29/06/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0351	015	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
22	NGUYỄN THÙY MAI	02/08/2003	Quảng Nam	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1028	043	THCS Trưng Vương		Anh
23	DƯƠNG NGUYỄN MINH	11/07/2003	Quảng Bình	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0480	020	THPT Trần Phú	X	Anh
24	HUỶNH THỊ HOÀNG NGÂN	28/08/2003	Quảng Bình	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0535	023	THPT Trần Phú	X	Anh
25	NGUYỄN TRẦN BẢO NGỌC	01/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1207	051	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
26	NGUYỄN ANH NGUYỄN	28/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1232	052	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
27	TRẦN ĐÌNH NHÂN	26/04/2003	Quảng Nam	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0381	016	THPT Nguyễn Hiền		Anh
28	NGUYỄN TRƯỞNG VIỄN PHƯƠNG	07/06/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0580	025	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
29	NGUYỄN HỒNG QUÂN	02/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1537	065	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
30	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	25/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0789	033	THCS Nguyễn Huệ		Anh
31	VŨ THANH TÂM	17/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1681	071	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
32	VÕ HUỶNH TRỌNG THẮNG	18/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0884	037	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
33	NGUYỄN LAN THUYỀN	05/07/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0743	031	THCS Trần Quý Cáp		Anh
34	HUỶNH NGUYỄN ANH THU	29/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1868	078	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
35	NGUYỄN THỊ ANH THU	04/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1883	079	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
36	VŨ NGỌC ANH THU	19/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1900	080	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
37	TRẦN PHAN THIÊN TRANG	30/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Hoà Vang	18.1978	083	THCS Trần Hưng Đạo	X	Anh
38	TRẦN ĐỨC TRÍ	16/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Hoà Vang	18.2069	087	THCS Tây Sơn		Anh
39	HUỶNH TRẦN THANH TRÚC	23/07/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0860	036	THCS Trần Quý Cáp	X	Anh
40	ĐẶNG TRẦN THU UYÊN	12/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Hoà Vang	07.0898	038	THCS Trần Quý Cáp		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.03

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	NGUYỄN THỊ DIỆU UYÊN	18/05/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0674	029	THPT Lê Quý Đôn		Anh
42	PHAN THỊ THÚY VÂN	12/01/2003	Gia Lai	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0690	029	THPT Lê Quý Đôn		Anh
43	NGUYỄN PHAN HÀ VY	25/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.2263	095	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.04

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	LÊ ĐÔNG ANH	08/10/2003	Đà Nẵng	Hoàng Văn	Nguyễn Hiền	07.0010	001	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
2	NGUYỄN HỮU ĐỖ TUẤN ANH	18/11/2003	Bình Định	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0038	002	THPT Trần Phú		Anh
3	TRẦN NGUYỄN ANH	28/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0088	004	THPT Phan Châu Trinh		Anh
4	TRƯỜNG NGUYỄN PHƯƠNG ANH	11/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0059	003	THPT Trần Phú		Anh
5	ĐÌNH MAI HOÀI ÂN	17/12/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Ngô Quyền	18.0103	005	THPT Phan Châu Trinh	X	Anh
6	TRẦN DUY BÁCH	30/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0074	004	THPT Trần Phú		Anh
7	NGUYỄN NGỌC BẢO	29/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0130	006	THPT Phan Châu Trinh		Anh
8	NGÔ THÙY DUNG	17/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0069	003	THPT Nguyễn Hiền		Anh
9	TRẦN NGUYỄN HẠNH DUYÊN	20/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0282	012	THPT Phan Châu Trinh		Anh
10	TRẦN VŨ ĐẠT	15/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0334	014	THPT Phan Châu Trinh		Anh
11	TRẦN THÀNH ĐĂNG	05/01/2003	Hà Nam	Hoàng Văn	Nguyễn Hiền	07.0121	006	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
12	LÊ THANH HÀ	09/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0214	009	THPT Trần Phú		Anh
13	PHẠM ĐỖ HỒNG HẢI	03/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0126	006	THPT Nguyễn Hiền		Anh
14	MAI HỒ HUY HOÀNG	21/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0549	023	THPT Phan Châu Trinh		Anh
15	PHẠM VŨ HOÀNG	01/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0223	010	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
16	LÊ HÀ HUY	18/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0615	026	THPT Phan Châu Trinh		Anh
17	PHAN HOÀNG ĐỨC HUY	13/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0302	013	THPT Trần Phú		Anh
18	NGUYỄN QUANG LÂN	04/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0259	011	THPT Nguyễn Hiền		Anh
19	NGUYỄN TRÍ MẠNH	07/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1032	043	THCS Trưng Vương		Anh
20	PHAN QUANG MINH	01/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0497	021	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm tra danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm tra
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.04

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	PHẠM TRUNG NGHĨA	03/06/2003	Quảng Ngãi	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	18.1176	049	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
22	NGUYỄN KHÁNH BẢO	24/02/2003	Quảng Nam	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.2324	098	THCS Tây Sơn		Nhật
23	NGUYỄN HỒ THÀNH	23/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0615	026	THPT Trần Phú		Anh
24	TRẦN HOÀNG NHẬT	27/11/2002	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	18.1303	055	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
25	TRẦN NGỌC MINH	09/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1305	055	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
26	NGUYỄN NGỌC NHI	17/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0645	027	THPT Trần Phú		Anh
27	LÊ NGỌC ANH	02/11/2003	Thanh Hóa	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	18.1450	061	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
28	ĐỖ ĐOÀN ANH	29/07/2003	Đà Nẵng	Ngô Quyền	Tồn Thất Tùng	02.0348	014	THPT Ngô Quyền		Anh
29	VŨ ANH	07/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Hermann Gmeiner	07.0611	026	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
30	TRỊNH THỊ TÚ	22/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Võ Chí Công	18.1611	068	THCS Trần Hưng Đạo	X	Anh
31	NGUYỄN THANH SƠN	31/10/2003	Quảng Nam	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0649	028	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
32	PHAN MINH TẤN	17/12/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0502	021	THPT Nguyễn Hiền		Anh
33	THÁI DUY THANH	23/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1698	071	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
34	ĐẶNG LÊ NGUYỄN THẢO	29/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0684	029	THCS Trần Quý Cáp	X	Anh
35	TRANG NGỌC THẢO	20/11/2003	Quảng Trị	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1765	074	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
36	NGUYỄN THU THỦY	28/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1855	078	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
37	HOÀNG LÊ THỦY TIỀN	21/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0946	040	THCS Nguyễn Huệ		Anh
38	NGUYỄN THANH TOÀN	10/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Ngô Quyền	07.0793	034	THCS Trần Quý Cáp		Anh
39	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	05/06/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0821	035	THCS Trần Quý Cáp		Anh
40	VÕ HOÀNG THANH TRÂM	27/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1006	042	THCS Nguyễn Huệ		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.04

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	NGUYỄN VIỆT TRUNG	04/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0615	026	THPT Nguyễn Hiền		Anh
42	TRƯỜNG CÔNG TÚ	10/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1092	046	THCS Nguyễn Huệ		Anh
43	LÊ HỒNG VŨ	09/02/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0932	039	THCS Trần Quý Cáp		Anh
44	ĐẶNG TUỒNG VY	10/11/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Trần Phú	01.0715	030	THPT Lê Quý Đôn		Anh
45	NGUYỄN LÊ KHÁNH VY	04/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2261	095	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.05

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	ĐỖ THỊ VÂN ANH	09/10/2003	Vĩnh Phúc	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0007	001	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
2	NGUYỄN TẤN QUỐC ANH	03/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Tôn Thất Tùng	08.0016	001	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
3	PHẠM NGỌC ANH	16/09/2003	Hải Phòng	Nguyễn Hiền	Hermann Gmeiner	08.0021	001	THPT Nguyễn Hiền		Anh
4	NGUYỄN NGỌC BẢO	12/03/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0038	002	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
5	LÊ NGUYỄN CẨM CÁC	16/04/2003	Đắk Lắk	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0100	005	THPT Trần Phú		Anh
6	NGUYỄN LÊ MỸ DUYÊN	27/07/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	18.0276	012	THPT Phan Châu Trinh		Anh
7	HOÀNG CAO DƯƠNG	02/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0297	013	THPT Phan Châu Trinh		Anh
8	NGUYỄN CÔNG THÀNH ĐẠT	10/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0326	014	THPT Phan Châu Trinh		Anh
9	TRƯỜNG ĐOÀN KHÁNH ĐOAN	13/07/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0125	006	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
10	ĐẶNG TRUNG HIẾU	03/05/2003	Quảng Bình	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0240	010	THPT Trần Phú		Anh
11	NGUYỄN HUY HOÀNG	03/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0162	007	THPT Nguyễn Hiền		Anh
12	NGUYỄN THỊ HÀ HỒNG	23/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0169	008	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
13	LÊ CÔNG HUY	18/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0614	026	THPT Phan Châu Trinh		Anh
14	NGUYỄN CHUNG ANH HÙNG	11/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0318	014	THPT Trần Phú		Anh
15	PHẠM THẾ KHA	22/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0340	015	THPT Trần Phú		Anh
16	ĐẶNG HOÀNG BẢO KHANH	19/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0354	015	THPT Trần Phú		Anh
17	NGUYỄN NGỌC ANH KHOA	06/02/2003	Quảng Nam	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0835	035	THCS Trưng Vương		Anh
18	PHẠM ĐẮC KHOA	23/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0384	016	THPT Trần Phú	X	Anh
19	ĐẶNG THÀNH LONG	23/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0451	019	THPT Trần Phú		Anh
20	NGUYỄN TRƯỜNG TRƯỜNG LỘC	21/02/2003	Phú Yên	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0986	042	THCS Trưng Vương	X	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.05

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	NGUYỄN TRƯỜNG THẢO LY	02/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1015	043	THCS Trưng Vương		Anh
22	NGUYỄN DOÃN NAM	24/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0527	022	THPT Trần Phú		Anh
23	LÊ HÀ NGÂN	25/05/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0435	019	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
24	LÊ HOÀNG NGÂN	18/11/2003	Bình Định	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	18.1135	048	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
25	NGUYỄN LÊ ĐÔNG NHI	04/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1336	056	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
26	PHẠM XUÂN PHÚC	20/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Võ Chí Công	08.0416	018	THPT Nguyễn Hiền		Anh
27	TRẦN HỒ NGỌC PHÚC	28/04/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	18.1434	060	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
28	CAO HÀ PHƯƠNG	09/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1441	061	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
29	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	21/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1464	061	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
30	PHAN THANH PHƯỚC	29/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0433	019	THPT Nguyễn Hiền		Anh
31	LÊ NGUYỄN QUẢNG	03/03/2003	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0461	020	THPT Lê Quý Đôn	X	Anh
32	PHAN NGUYỄN HOÀNG QUÂN	16/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0445	019	THPT Nguyễn Hiền		Anh
33	TRẦN MINH QUÂN	08/10/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0610	026	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
34	NGUYỄN PHÚC THỰC QUYÊN	27/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1564	066	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
35	PHẠM THỊ TRÚC QUỲNH	23/07/2003	Gia Lai	Phan Châu Trinh	Hoàng Hoa Thám	18.1603	067	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
36	NGUYỄN KHẮC NHÂN TÂM	23/12/2002	Đà Nẵng	Hoàng Hoa Thám	Nguyễn Hiền	01.0514	022	THPT Lê Quý Đôn	X	Anh
37	PHAN ĐỨC THẮNG	10/05/2003	Nghệ An	Cẩm Lệ	Hermann Gmeiner	06.0332	014	THCS Nguyễn Văn Linh	X	Anh
38	HUỲNH THỊ THANH THỦY	27/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1854	078	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
39	TRẦN HỮU THƯỜNG	30/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0940	040	THCS Nguyễn Huệ		Anh
40	PHẠM NHƯ TỊNH	05/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0580	025	THPT Nguyễn Hiền		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.05

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	PHAN HOÀNG VIỆT	10/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0655	028	THPT Nguyễn Hiền		Anh
42	LÊ THỊ THẢO VY	21/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.2251	094	THCS Tây Sơn		Anh
43	NGUYỄN ĐĂNG TƯỜNG VY	30/04/2003	Đà Nẵng	Thanh Khê	Cẩm Lệ	14.0725	031	THCS Huỳnh Thúc Kháng		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyên vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyên vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.06

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	BÙI NGUYỄN PHƯƠNG ANH	24/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0012	001	THPT Trần Phú		Anh
2	NGUYỄN THỊ MINH ANH	21/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0063	003	THPT Phan Châu Trinh		Anh
3	PHẠM TRẦN QUỲNH ANH	16/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0077	004	THPT Phan Châu Trinh	X	Anh
4	NGUYỄN HỮU GIA BẢO	23/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0085	004	THPT Trần Phú		Anh
5	NGUYỄN NGỌC BÍCH	12/08/2003	Khánh Hòa	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0163	007	THPT Phan Châu Trinh		Anh
6	TRẦN LÊ NGỌC DIỆP	09/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0067	003	THPT Nguyễn Hiền		Anh
7	HÀ CAO DƯƠNG	04/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0166	007	THPT Trần Phú	X	Anh
8	LÊ XUÂN ĐỨC	27/01/2003	Thừa Thiên Huế	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0195	009	THPT Trần Phú		Anh
9	NGUYỄN NGỌC HÀ	17/01/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0154	007	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
10	BÙI CÔNG HIẾU	06/03/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0507	022	THPT Phan Châu Trinh	X	Anh
11	VÕ HƯƠNG LIÊN HOA	08/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0156	007	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
12	DƯƠNG NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	24/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0353	015	THPT Trần Phú	X	Anh
13	DƯƠNG HỮU KHÁNH	12/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Nguyễn Hiền	07.0287	012	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
14	PHAN MINH KHẢI	20/05/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0297	013	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
15	CHU VĂN KHIÊM	23/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0235	010	THPT Nguyễn Hiền		Anh
16	TRƯỜNG ANH KHUÊ	24/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0392	017	THPT Trần Phú		Anh
17	NGUYỄN ANH KIẾT	15/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0399	017	THPT Trần Phú		Anh
18	HUỲNH HẠ MY	21/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1077	045	THCS Trưng Vương		Anh
19	HỒ PHAN UYÊN NGHI	02/12/2003	Quảng Trị	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0339	015	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
20	LÊ ĐÌNH NGHĨA	16/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0550	023	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.06

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	TRẦN LÂM	NGUYỄN	01/05/2003	Thanh Hóa	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	18.1255	053	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
22	NGUYỄN NGỌC BẢO	NHI	09/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Hoàng Hoa Thám	18.1338	056	THCS Lý Thường Kiệt	X	Anh
23	TRẦN MẠC QUỲNH	NHI	25/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1365	057	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
24	HỒ TRẦN QUỲNH	NHƯ	02/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1388	058	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
25	VÕ TRẦN Ý	PHƯƠNG	16/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1483	062	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
26	LÊ CÔNG	QUANG	07/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1506	063	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
27	THÁI HOÀNG	QUYÊN	25/09/2003	Hà Nội	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1570	066	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
28	NGUYỄN THỊ XUÂN	THẢO	22/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0874	037	THCS Nguyễn Huệ		Anh
29	LÊ TỰ CHÂU	THẮNG	13/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Thái Phiên	18.1781	075	THCS Trần Hưng Đạo	X	Anh
30	CHẾ QUANG	THIỆU	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0712	030	THCS Trần Quý Cáp		Anh
31	NGUYỄN QUANG	THỊNH	25/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Hoàng Hoa Thám	18.1824	076	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
32	TRẦN HUY	THỊNH	18/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1827	077	THCS Trần Hưng Đạo	X	Anh
33	HUỲNH ĐỨC	THỐNG	28/08/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0735	031	THCS Trần Quý Cáp		Anh
34	NGUYỄN ANH	THƯ	27/10/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0924	039	THCS Nguyễn Huệ		Anh
35	TRẦN THỊ THANH	TRÀ	19/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0992	042	THCS Nguyễn Huệ		Anh
36	PHẠM THỊ NGỌC	TRÂM	04/01/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1004	042	THCS Nguyễn Huệ		Anh
37	TRẦN THỊ THANH	TRÚC	22/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1051	044	THCS Nguyễn Huệ		Anh
38	LÊ PHƯƠNG	UYÊN	05/06/2003	Quảng Ngãi	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2165	091	THCS Tây Sơn		Anh
39	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	VY	19/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1169	049	THCS Nguyễn Huệ		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.07

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	BÙI ĐỨC AN	09/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0001	001	THPT Trần Phú		Anh
2	LÊ ĐÌNH THỰC ANH	13/08/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	18.0038	002	THPT Phan Châu Trinh		Anh
3	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	18/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0048	002	THPT Trần Phú		Anh
4	VÕ MINH ANH	20/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0061	003	THPT Trần Phú		Anh
5	TRẦN NGUYỄN HỒNG ÂN	23/12/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0029	002	THPT Nguyễn Hiền		Anh
6	NGUYỄN XUÂN BÁCH	10/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.0113	005	THPT Phan Châu Trinh		Anh
7	NGUYỄN SONG DUY	04/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0149	007	THPT Trần Phú		Anh
8	HÀ PHƯỚC PHƯƠNG DUYÊN	01/03/2003	Đà Nẵng	Ngô Quyền	Nguyễn Khuyến	02.0062	003	THPT Ngô Quyền		Anh
9	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	19/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0160	007	THPT Trần Phú		Anh
10	NGUYỄN THÁI THÙY DƯƠNG	23/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0171	008	THPT Trần Phú		Anh
11	HỒ TIẾN ĐẠT	20/03/2003	Đà Nẵng	Ngô Quyền	Cẩm Lệ	02.0074	003	THPT Ngô Quyền	X	Anh
12	HUỶNH HƯƠNG GIANG	29/10/2003	Hồ Chí Minh	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0139	006	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
13	NGÔ BÍCH HẠNH	22/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0224	010	THPT Trần Phú		Anh
14	TRƯỜNG BẢO HÂN	15/12/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0134	006	THPT Nguyễn Hiền		Anh
15	VÕ THỊ MINH HIẾU	09/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0251	011	THPT Trần Phú	X	Anh
16	HỒ SĨ HOÀNG	31/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0158	007	THPT Nguyễn Hiền		Anh
17	PHẠM MINH HOÀNG	04/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0270	012	THPT Trần Phú		Anh
18	NGUYỄN VĂN HUY	17/10/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0250	011	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
19	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	02/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0201	009	THPT Nguyễn Hiền		Anh
20	NGUYỄN LÊ THANH HUYỀN	31/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0315	014	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyên vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyên vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.07

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	LÊ HOÀNG LONG	08/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0280	012	THPT Nguyễn Hiền		Anh
22	BÙI NGỌC TRÚC LY	01/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Ngũ Hành Sơn	07.0361	016	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
23	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH MY	15/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0317	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
24	HUỶNH THỊ KHÁNH MỸ	21/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0320	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
25	NGUYỄN VĂN NAM	25/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0325	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
26	TRẦN PHAN KIM NGÂN	22/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0337	015	THPT Nguyễn Hiền		Anh
27	VÕ TRẦN BẢO NGỌC	05/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0361	016	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
28	ĐOÀN VĂN ĐÌNH NGUYỄN	22/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0362	016	THPT Nguyễn Hiền		Anh
29	HUỶNH THUY MINH NHẬT	26/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0385	017	THPT Nguyễn Hiền		Anh
30	VÕ THỊ YẾN NHI	27/04/2003	Quảng Bình	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0396	017	THPT Nguyễn Hiền		Anh
31	THÁI KIẾN PHÚC	27/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0719	030	THPT Trần Phú		Anh
32	TĂNG ĐÌNH QUÂN	10/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0447	019	THPT Nguyễn Hiền		Anh
33	HUỶNH NHƯ SA	23/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1623	068	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
34	DUYỆNG TẤN TÀI	30/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0486	021	THPT Nguyễn Hiền		Anh
35	LỮ LÊ MỸ TÂM	19/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0662	028	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
36	THÁI NHẬT TÂN	26/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0832	035	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
37	NGUYỄN THỊ THU THANH	22/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0839	035	THCS Nguyễn Huệ		Anh
38	BÙI THANH THUỜNG	01/09/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0774	033	THCS Trần Quý Cáp		Anh
39	NGUYỄN HỒ BẢO TRÂM	27/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0596	025	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
40	PHAN NGỌC PHƯƠNG TRINH	25/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0604	026	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.07

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	TRƯỜNG KHÁNH VÂN	12/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1125	047	THCS Nguyễn Huệ		Anh
42	BÙI TRỌNG VINH	08/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1135	048	THCS Nguyễn Huệ		Anh
43	TRƯỜNG LONG VŨ	18/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.2241	094	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.08

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	TRẦN GIA DANH	03/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0130	006	THPT Trần Phú		Anh
2	VÕ NHƯ KHÁNH DUY	11/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0075	004	THPT Nguyễn Hiền		Anh
3	HỒ VIỆT DŨNG	31/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0162	007	THPT Trần Phú		Anh
4	HOÀNG TIẾN ĐẠT	24/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0318	014	THPT Phan Châu Trinh		Anh
5	THÁI THÀNH ĐẠT	06/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0181	008	THPT Trần Phú		Anh
6	TRẦN HỮU ĐẠT	24/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0332	014	THPT Phan Châu Trinh		Anh
7	NGUYỄN ANH ĐỨC	26/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0355	015	THPT Phan Châu Trinh		Anh
8	PHẠM VIỆT HỒNG ĐỨC	28/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0112	005	THPT Nguyễn Hiền		Anh
9	NGUYỄN THỊ HOÀI GIANG	12/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0380	016	THPT Phan Châu Trinh		Anh
10	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	12/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0127	006	THPT Nguyễn Hiền		Anh
11	HUỲNH TẤN HOÀNG	22/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0216	009	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
12	LÊ VÕ XUÂN HOÀNG	26/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0260	011	THPT Trần Phú		Anh
13	NGUYỄN MINH ĐỨC HUY	04/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0184	008	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
14	CHU THỊ THU HƯƠNG	01/01/2003	Hải Dương	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0718	030	THCS Trưng Vương		Anh
15	LÊ TỔNG GIA KHANG	04/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0345	015	THPT Trần Phú		Anh
16	PHẠM PHÚ HOÀNG KHANG	21/04/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0760	032	THCS Trưng Vương	X	Anh
17	TRẦN LÊ UYÊN KHANH	21/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0779	033	THCS Trưng Vương		Anh
18	NGUYỄN NGỌC ANH KHOA	19/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0241	011	THPT Nguyễn Hiền		Anh
19	NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG KỲ	25/10/2003	Bình Định	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0407	017	THPT Trần Phú		Anh
20	LÊ NGUYỄN TRÀ LINH	28/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0430	018	THPT Trần Phú	X	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.08

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	LÊ THỊ THÙY	LINH	03/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0431	018	THPT Trần Phú		Anh
22	NGUYỄN HOÀNG THÁI	LONG	17/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0458	020	THPT Trần Phú		Anh
23	ĐÌNH QUANG	MINH	02/12/2003	Hồ Chí Minh	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1044	044	THCS Trưng Vương		Anh
24	TRẦN LÊ NHƯ	MY	08/11/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0407	017	THCS, THPT Ng. Khuyến	X	Anh
25	DUỖNG PHUỐC	NGUYỄN	30/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0577	025	THPT Trần Phú	X	Anh
26	ĐÌNH VĂN PHUỐC	NGUYỄN	29/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0579	025	THPT Trần Phú		Anh
27	TRẦN TRUNG	NGUYỄN	15/03/2003	Quảng Ngãi	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0595	025	THPT Trần Phú		Anh
28	NGUYỄN LÊ MINH	PHƯỜNG	18/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1459	061	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
29	BÙI ANH	QUÂN	25/11/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0602	026	THCS, THPT Ng. Khuyến	X	Anh
30	ĐÀO NGUYỄN KHÁNH	QUỲNH	25/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0778	033	THCS Nguyễn Huệ		Anh
31	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG	SINH	17/12/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0807	034	THCS Nguyễn Huệ		Anh
32	NGUYỄN LÊ THANH	TÂM	21/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1672	070	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
33	HOÀNG CÔNG	THÀNH	03/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.1700	071	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
34	HUỲNH ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	12/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0860	036	THCS Nguyễn Huệ		Anh
35	LÊ THANH HOÀNG	THẮNG	07/02/2003	Kon Tum	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1780	075	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
36	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	28/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1882	079	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
37	LÊ THANH HOÀI	THƯỜNG	07/02/2003	Kon Tum	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1902	080	THCS Trần Hưng Đạo		Anh
38	PHẠM QUỲNH	THY	01/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0944	040	THCS Nguyễn Huệ		Anh
39	HOÀNG TRỌNG	TIẾN	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hiền	Võ Chí Công	08.0574	024	THPT Nguyễn Hiền		Anh
40	LÊ TẤN MINH	TUẤN	08/09/2003	Quảng Nam	Nguyễn Trãi	Nguyễn Thượng Hiền	11.0513	022	THPT Nguyễn Trãi		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.08

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	THÁI DUY VIỆT	06/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2222	093	THCS Tây Sơn		Anh
42	TRẦN KHÁNH VY	28/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0681	029	THPT Nguyễn Hiền		Anh
43	TRẦN THỊ UYÊN VY	23/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1179	050	THCS Nguyễn Huệ		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.09

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2					
1	HUỲNH NGUYỄN NGỌC ANH	21/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0036	002	THPT Phan Châu Trinh		Anh
2	NGUYỄN LÊ VĂN ANH	05/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0039	002	THPT Trần Phú		Anh
3	PHAN PHÚ KỲ ANH	05/12/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0052	003	THPT Trần Phú		Anh
4	TRẦN GIA BẢO	10/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0042	002	THPT Nguyễn Hiền		Anh
5	LÊ NGỌC DUNG	01/12/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Tôn Thất Tùng	08.0068	003	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
6	GIÁP CHÍNH ĐÔNG	20/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0190	008	THPT Trần Phú		Anh
7	TRẦN NGỌC MINH ĐỨC	07/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0133	006	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
8	LIU NỮ HOÀNG GIANG	05/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0204	009	THPT Trần Phú		Anh
9	NGUYỄN QUỐC HẢI	24/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0125	006	THPT Nguyễn Hiền		Anh
10	SỬ THÚY HIỀN	20/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0142	006	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
11	TRẦN TRỌNG HIẾU	04/09/2003	Quảng Ngãi	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0528	022	THPT Phan Châu Trinh		Anh
12	BÙI CÔNG HÒA	25/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0228	010	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
13	NGUYỄN MINH HUY	25/07/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0293	013	THPT Trần Phú		Anh
14	NGUYỄN THÁI BẢO KHANG	24/09/2002	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0222	010	THPT Nguyễn Hiền		Anh
15	TẶNG NGUYỄN KHANH	23/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Thanh Khê	17.0357	015	THPT Trần Phú		Anh
16	TRƯỜNG ĐĂNG KHOA	09/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0245	011	THPT Nguyễn Hiền		Anh
17	NGUYỄN HỮU LUÂN	04/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0359	015	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
18	LÊ THANH MẠNH	13/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0302	013	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
19	BÙI QUANG MINH	17/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0479	020	THPT Trần Phú		Anh
20	TRẦN HUỲNH DIỆU MINH	03/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0313	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.09

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	LÊ PHƯỢNG	MỸ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0321	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
22	NGUYỄN LÊ NHƯ	NGHĨA	29/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0341	015	THPT Nguyễn Hiền		Anh
23	LÊ NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	20/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0348	015	THPT Nguyễn Hiền		Anh
24	LÊ NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	23/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.1389	058	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
25	LÊ QUANG QUỲNH	NHƯ	23/12/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1390	058	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
26	HUỲNH THỊ TRÂM	OANH	04/10/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0687	029	THPT Trần Phú		Anh
27	PHAN MINH	PHÚC	23/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1429	060	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
28	NGUYỄN HOÀNG	PHƯỜNG	19/03/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0576	024	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
29	VÕ NGUYỄN ANH	QUÂN	16/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0448	019	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
30	DUƠNG THỊ DIỄM	QUỲNH	24/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0777	033	THCS Nguyễn Huệ		Anh
31	NGUYỄN NGỌC	QUỲNH	11/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0466	020	THPT Nguyễn Hiền		Anh
32	HỒ LÊ MỸ	TÂM	29/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0493	021	THPT Nguyễn Hiền		Anh
33	DUƠNG VĂN	TÂN	16/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0497	021	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
34	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	18/12/2003	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Tôn Thất Tùng	06.0326	014	THCS Nguyễn Văn Linh	X	Anh
35	LÊ THANH	THIÊN	08/04/2003	Quảng Nam	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0531	023	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
36	NGUYỄN VĂN	THỊNH	30/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0904	038	THCS Nguyễn Huệ		Anh
37	LUÔNG THỊ MINH	THƯ	11/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0922	039	THCS Nguyễn Huệ		Anh
38	PHAN THỊ MINH	TRANG	09/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0591	025	THPT Nguyễn Hiền		Anh
39	TRẦN VĂN	TRÍ	29/05/2003	Bình Phước	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2073	087	THCS Tây Sơn		Anh
40	TRẦN ĐÌNH	TUẤN	04/02/2003	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Tôn Thất Tùng	06.0412	018	THCS Nguyễn Văn Linh	X	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.09

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	TRẦN PHƯƠNG UYÊN	18/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Hiền	18.2193	092	THCS Tây Sơn		Anh
42	LÊ ĐÌNH VŨ	27/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0930	039	THCS Trần Quý Cáp		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.10

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	NGUYỄN QUỲNH ANH	20/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0015	001	THPT Nguyễn Hiền		Anh
2	NGUYỄN TIẾN ANH	24/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0019	001	THPT Nguyễn Hiền		Anh
3	ĐOÀN TRUNG BẮC	11/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0041	002	THCS,THPT Ng. Khuyến	X	Anh
4	TRẦN QUỐC DŨNG	12/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0086	004	THPT Nguyễn Hiền		Anh
5	BÙI NGUYỄN THÙY DƯƠNG	19/03/2003	Quảng Ngãi	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0164	007	THPT Trần Phú		Anh
6	HOÀNG CÔNG ĐỨC	19/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0108	005	THPT Nguyễn Hiền		Anh
7	LÊ THỊ LINH GIANG	05/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0203	009	THPT Trần Phú		Anh
8	TRẦN THỊ PHƯƠNG HÀ	20/02/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0419	018	THPT Phan Châu Trinh		Anh
9	NGUYỄN PHẠM THANH HIỀN	26/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0141	006	THPT Nguyễn Hiền		Anh
10	NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG HIẾU	22/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0152	007	THPT Nguyễn Hiền		Anh
11	PHẠM TRUNG HIẾU	16/11/2003	Quảng Nam	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0200	009	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
12	HOÀNG PHÚ HUNG	24/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0206	009	THPT Nguyễn Hiền		Anh
13	NGÔ HUY KHẢI	07/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0233	010	THPT Nguyễn Hiền		Anh
14	PHAN ĐỨC KIÊN	14/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0246	011	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
15	LÊ VĂN KIÊM	06/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0248	011	THPT Nguyễn Hiền		Anh
16	LÊ THỊ THANH MAI	13/10/2003	Đồng Nai	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0298	013	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
17	DƯƠNG NGUYỄN NHẬT MINH	11/11/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0380	016	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
18	HUỲNH KIM NHẬT MINH	12/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0307	013	THPT Nguyễn Hiền		Anh
19	NGUYỄN THỊ NHẬT MINH	20/11/2003	Quảng Ngãi	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1062	045	THCS Trưng Vương		Anh
20	NGUYỄN PHƯỚC MỸ	08/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0322	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyên vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyên vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.10

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2					
21	LÂM HẢI KIM	NGÂN	21/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0433	019	THCS, THPT Ng. Khuyến	Anh
22	NGUYỄN VÕ GIA	NGUYỄN	11/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0371	016	THPT Nguyễn Hiền	Anh
23	TỪ THỊ XUÂN	NGUYỄN	16/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0598	025	THPT Trần Phú	Anh
24	BÙI ĐỨC	NHÂN	03/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0608	026	THPT Trần Phú	Anh
25	DUƠNG BÍCH	NY	30/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0403	017	THPT Nguyễn Hiền	Anh
26	LÊ THỊ THU	PHƯƠNG	26/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0730	031	THCS Nguyễn Huệ	Anh
27	TRẦN THỊ QUÝ	PHƯỚC	10/10/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1494	063	THCS Lý Thường Kiệt	Anh
28	NGUYỄN HỮU	QUỐC	04/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0455	019	THPT Nguyễn Hiền	X Anh
29	LIU WAN	ROU	05/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0476	020	THPT Nguyễn Hiền	Anh
30	HUỲNH NGUYỄN	TẤN	14/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0835	035	THCS Nguyễn Huệ	Anh
31	THÁI THÁI	THÀNH	20/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0852	036	THCS Nguyễn Huệ	Anh
32	NGUYỄN MINH	THÁI	15/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0513	022	THPT Nguyễn Hiền	Anh
33	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	27/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0872	037	THCS Nguyễn Huệ	Anh
34	NGUYỄN PHƯỚC	THỊNH	26/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1822	076	THCS Trần Hưng Đạo	Anh
35	THÁI THỊ KIM	THOẠI	23/02/2003	Đà Nẵng	Phan Thành Tài	Nguyễn Khuyến	09.0452	019	THCS Nguyễn Hồng ánh	Anh
36	NGUYỄN HỮU MINH	THUẬN	29/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0544	023	THPT Nguyễn Hiền	Anh
37	TRẦN LÊ ANH	THƯ	23/01/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0931	039	THCS Nguyễn Huệ	Anh
38	HỒ NGỌC THỦY	TRÂM	01/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0997	042	THCS Nguyễn Huệ	Anh
39	NGUYỄN VĂN THANH	TRUNG	26/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1040	044	THCS Nguyễn Huệ	Anh
40	TRẦN QUỐC	TUẤN	09/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0629	027	THPT Nguyễn Hiền	Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.10

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	HỒ VĂN TUYẾN	16/02/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1072	045	THCS Nguyễn Huệ		Anh
42	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	29/05/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1106	047	THCS Nguyễn Huệ		Anh
43	NGUYỄN HỮU HOÀNG VƯƠNG VŨ	09/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2239	094	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.11

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	PHÙNG NGUYỄN THÚY AN	15/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0004	001	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
2	VÕ DUYÊN ANH	08/09/2003	Tiền Giang	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0024	001	THPT Nguyễn Hiền		Anh
3	VÕ NGỌC BÌNH	01/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0053	003	THPT Nguyễn Hiền		Anh
4	NGUYỄN VĂN DUY	04/04/2003	Quảng Nam	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0074	004	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
5	PHẠM THỊ ÁNH DƯƠNG	29/01/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0306	013	THPT Phan Châu Trinh	X	Anh
6	NGUYỄN HÀ THỰC ĐAN	14/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0091	004	THPT Nguyễn Hiền		Anh
7	HUỶNH NGỌC KHÁNH ĐOAN	09/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0101	005	THPT Nguyễn Hiền		Anh
8	TRƯỜNG KHÁNH HẰNG	07/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0226	010	THPT Trần Phú		Anh
9	HUỶNH BÁ HIỆU	22/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0155	007	THPT Nguyễn Hiền		Anh
10	TRẦN QUỐC HUY	28/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0307	013	THPT Trần Phú	X	Anh
11	ĐÀO VŨ TỊNH HUYỀN	11/11/2002	Đà Nẵng	Ngô Quyền	Nguyễn Khuyến	02.0162	007	THPT Ngô Quyền	X	Anh
12	VĂN NGỌC KHÁNH	20/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.0815	034	THCS Trưng Vương		Anh
13	TRẦN NGÔ KHÁNH LÂM	24/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0256	011	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
14	NGUYỄN THANH MAI	14/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1024	043	THCS Trưng Vương		Anh
15	VÕ LÊ THÀNH MINH	10/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0503	021	THPT Trần Phú		Anh
16	NGUYỄN TRUNG HOÀI NAM	07/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1115	047	THCS Trưng Vương		Anh
17	TRẦN KHÁNH NGÂN	04/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0336	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
18	NGUYỄN THÂN BÍCH NGHI	07/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0340	015	THPT Nguyễn Hiền		Anh
19	NGUYỄN TRẦN ÁNH NGỌC	21/08/2003	Lâm Đồng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0568	024	THPT Trần Phú		Anh
20	HÀ NGUYỄN NGUYÊN	30/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Ngô Quyền	07.0470	020	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.11

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	LÊ HUỖNH KHÁNH	NGUYỄN	23/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0365	016	THPT Nguyễn Hiền		Anh
22	TRẦN VIỆT	NGUYỄN	22/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Trãi	Nguyễn Thượng Hiền	11.0302	013	THPT Nguyễn Trãi	X	Anh
23	TRƯỜNG VÂN	NHI	03/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Ngô Quyền	17.0665	028	THPT Trần Phú		Anh
24	VÕ	PHAN	11/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0692	029	THPT Trần Phú		Anh
25	HỒ THỊ QUỲ	PHƯƠNG	22/11/2003	Đà Nẵng	Thái Phiên	Nguyễn Thượng Hiền	13.0653	028	THPT Thái Phiên		Anh
26	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯƠNG	27/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0734	031	THCS Nguyễn Huệ		Anh
27	HUỖNH VIỆT	SANG	15/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0479	020	THPT Nguyễn Hiền		Anh
28	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	18/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0825	035	THCS Nguyễn Huệ		Anh
29	TRƯỜNG KHÁNH	THẢO	30/11/2003	Quảng Ngãi	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0877	037	THCS Nguyễn Huệ		Anh
30	TRƯỜNG	THẮNG	30/07/2003	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Võ Chí Công	06.0333	014	THCS Nguyễn Văn Linh		Anh
31	NGUYỄN THỊ ĐAN	THI	24/04/2003	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Võ Chí Công	06.0335	014	THCS Nguyễn Văn Linh		Anh
32	NGUYỄN THỊ MỸ	THUẬN	23/07/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0545	023	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
33	NGUYỄN NGÔ ANH	THƯ	14/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0558	024	THPT Nguyễn Hiền		Anh
34	TRẦN LÊ NGỌC	TIỀN	01/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Cẩm Lệ	07.0781	033	THCS Trần Quý Cáp	X	Anh
35	LÊ ĐỨC	TÍN	15/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Tôn Thất Tùng	07.0789	033	THCS Trần Quý Cáp		Anh
36	TRẦN ĐOÀN THÙY	TRÂM	13/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0600	025	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
37	PHẠM ĐOÀN THANH	TRÚC	08/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1050	044	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
38	THÁI	TUẤN	12/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0628	027	THPT Nguyễn Hiền		Anh
39	NGUYỄN MINH	TÚ	03/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0637	027	THPT Nguyễn Hiền		Anh
40	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	UYÊN	24/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2173	091	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
 Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.11

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	TRƯỜNG CÔNG QUỐC VIỆT	19/08/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2224	093	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
 (Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
 (Họ tên và chữ ký)

1.....
 2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.12

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2					
1	TRẦN NGỌC ĐAN ANH	04/07/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.0085	004	THPT Phan Châu Trinh		Anh
2	NGUYỄN VĂN GIA BẢO	22/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Tôn Thất Tùng	08.0038	002	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
3	VÕ THÀNH CÔNG	12/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0059	003	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
4	LÊ VĂN QUỐC CUỒNG	05/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0127	006	THPT Trần Phú		Anh
5	NGUYỄN DƯƠNG THỦY DUNG	28/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Thượng Hiền	Liên Chiểu	15.0048	002	THPT Ng Thượng Hiền		Anh
6	HỒ NGỌC KHÁNH ĐOAN	18/08/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0100	005	THPT Nguyễn Hiền		Anh
7	VÕ VĂN HOÀNG	30/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0227	010	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
8	PHẠM NGỌC HUY	30/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0303	013	THPT Trần Phú		Anh
9	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	06/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0200	009	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
10	NGUYỄN DUY KHÁNH	02/09/2003	Quảng Bình	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0289	013	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
11	LÊ TÔ LAN	24/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0411	018	THPT Trần Phú		Anh
12	HỒ KỶ KỶ LÂM	03/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0412	018	THPT Trần Phú	X	Anh
13	NGUYỄN HỮU HOÀNG LONG	18/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0282	012	THPT Nguyễn Hiền		Anh
14	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LY	13/10/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0471	020	THPT Trần Phú		Anh
15	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	22/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0303	013	THPT Nguyễn Hiền		Anh
16	LÊ TRẦN HÀ NAM	23/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0525	022	THPT Trần Phú		Anh
17	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	02/09/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0334	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
18	VÕ TRẦN MẮN NGHI	10/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0445	019	THCS,THPT Ng. Khuyến		Anh
19	LÊ HỮU HOÀNG NGUYỄN	16/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0366	016	THPT Nguyễn Hiền		Anh
20	NGUYỄN THỊ XUÂN NGUYỆT	28/05/2003	Gia Lai	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0603	026	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.12

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2					
21	NGUYỄN NỮ HUYỀN NHI	16/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0389	017	THPT Nguyễn Hiền		Anh
22	NGUYỄN HỮU NHẬT PHƯƠNG	29/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0422	018	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
23	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	10/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0424	018	THPT Nguyễn Hiền		Anh
24	TRẦN PHƯỚC ANH QUỐC	18/09/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1553	065	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
25	NGUYỄN TUẤN SANG	08/07/2003	Hung Yên	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0804	034	THCS Nguyễn Huệ	X	Anh
26	HỒ LÊ HỒNG THẮM	06/05/2003	Quảng Nam	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0523	022	THPT Nguyễn Hiền		Anh
27	TRẦN HOÀNG ANH THU	22/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0560	024	THPT Nguyễn Hiền		Anh
28	ĐINH VĂN THUỜNG	20/02/2003	Quảng Trị	Võ Chí Công	Nguyễn Khuyến	05.0199	009	THPT Võ Chí Công		Anh
29	NGUYỄN HOÀNG THY	04/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0562	024	THPT Nguyễn Hiền		Anh
30	PHẠM THÙY THỦY TIỀN	16/07/2002	Đà Nẵng	Võ Chí Công	Nguyễn Khuyến	05.0205	009	THPT Võ Chí Công		Anh
31	TRẦN QUỐC NGỌC TRAI	12/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0975	041	THCS Nguyễn Huệ		Anh
32	NGUYỄN NGỌC THANH TRANG	28/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0588	025	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
33	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	16/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0616	026	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
34	PHẠM HỒNG MINH TUẤN	18/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0626	027	THPT Nguyễn Hiền		Anh
35	TRẦN PHƯỚC TUẤN	02/12/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.1068	045	THCS Nguyễn Huệ		Anh
36	PHẠM MAI VÂN	26/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Thanh Khê	08.0650	028	THPT Nguyễn Hiền		Anh
37	TRẦN THỊ NGỌC VÂN	27/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1123	047	THCS Nguyễn Huệ		Anh
38	ĐINH QUỐC VIỆT	25/06/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Nguyễn Khuyến	18.2217	093	THCS Tây Sơn	X	Anh
39	PHAN HOÀNG VŨ	16/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.1152	048	THCS Nguyễn Huệ		Anh
40	LÊ THỊ TUỜNG VY	16/06/2003	Đà Nẵng	Thanh Khê	Nguyễn Khuyến	14.0721	031	THCS Huỳnh Thúc Kháng		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.13

TT	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
					Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
1	ĐINH NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	07/07/2003	Quảng Nam	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0019	001	THPT Trần Phú	X	Anh
2	NGUYỄN DOÃN	BIÊN	07/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0047	002	THPT Nguyễn Hiền		Anh
3	PHẠM PHAN THÙY	DUNG	11/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	18.0245	011	THPT Phan Châu Trinh		Anh
4	NGUYỄN THỊ CHÂU	GIANG	25/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0207	009	THPT Trần Phú		Anh
5	TRẦN QUỐC TRƯỜNG	GIANG	09/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0118	005	THPT Nguyễn Hiền		Anh
6	TRƯỜNG HÀ MẮN	HUY	22/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0198	009	THPT Nguyễn Hiền		Anh
7	HUỶNH PHI	HÙNG	04/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0317	014	THPT Trần Phú		Anh
8	TRẦN LÊ NHẬT	KHÁNH	02/09/2003	Đà Nẵng	Ngô Quyền	Nguyễn Khuyến	02.0185	008	THPT Ngô Quyền		Anh
9	NGUYỄN THANH	KHẢI	08/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0234	010	THPT Nguyễn Hiền		Anh
10	NGUYỄN NHẬT	KHOA	22/11/2002	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0381	016	THPT Trần Phú		Anh
11	ĐINH THỊ THÙY	LINH	20/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0263	011	THPT Nguyễn Hiền		Anh
12	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	LONG	10/01/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0464	020	THPT Trần Phú		Anh
13	TRẦN VIỆT	LỢI	17/06/2003	Đắk Lắk	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0467	020	THPT Trần Phú		Anh
14	LÊ BẢO	MINH	16/11/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0485	021	THPT Trần Phú	X	Anh
15	PHẠM HÀO	NAM	28/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0326	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
16	NGUYỄN KIM	NGÂN	01/12/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0333	014	THPT Nguyễn Hiền		Anh
17	ĐẶNG VÕ BẢO	NGỌC	19/07/2003	Hồ Chí Minh	Hoà Vang	Nguyễn Khuyến	07.0453	019	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
18	TRẦN THỊ BÍCH	NGỌC	10/06/2003	Đà Nẵng	Hoà Vang	Nguyễn Hiền	07.0467	020	THCS, THPT Ng. Khuyến		Anh
19	TRẦN THỊ THANH	NHÃ	21/02/2003	Đà Nẵng	Thanh Khê	Cẩm Lệ	14.0401	017	THCS Huỳnh Thúc Kháng		Anh
20	VŨ TRÍ	NHÂN	21/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0621	026	THPT Trần Phú		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyên vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyên vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.13

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
21	PHAN PHỤNG NHI	27/10/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0393	017	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
22	PHẠM TRẦN YẾN NHI	19/11/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.1362	057	THCS Lý Thường Kiệt		Anh
23	TRƯỜNG QUANG THIÊN PHÚ	20/03/2003	Đà Nẵng	Cẩm Lệ	Nguyễn Khuyến	06.0255	011	THCS Nguyễn Văn Linh		Anh
24	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	10/06/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0735	031	THCS Nguyễn Huệ		Anh
25	PHẠM THỊ THANH PHƯƠNG	02/04/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0428	018	THPT Nguyễn Hiền		Anh
26	TRẦN NGỌC SANG	01/08/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0806	034	THCS Nguyễn Huệ		Anh
27	HUỲNH NHÃ TÂM	24/05/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.0818	035	THCS Nguyễn Huệ		Anh
28	NGUYỄN NHẬT THÀNH	17/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0509	022	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
29	NGUYỄN BÌNH NHÃ THI	20/06/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0528	022	THPT Nguyễn Hiền		Anh
30	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	10/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Ngô Quyền	07.0714	030	THCS Trần Quý Cáp		Anh
31	NGUYỄN THỊ BÍCH TIÊN	18/02/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0568	024	THPT Nguyễn Hiền		Anh
32	NGUYỄN QUANG TOÀN	16/03/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.0969	041	THCS Nguyễn Huệ		Anh
33	PHAN NGUYỄN QUỲNH TRANG	30/01/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0590	025	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
34	HUỲNH MINH TRÍ	04/09/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.1026	043	THCS Nguyễn Huệ		Anh
35	NGUYỄN TRƯỜNG TRÍ	25/05/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0611	026	THPT Nguyễn Hiền		Anh
36	PHẠM THANH TRÚC	21/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Cẩm Lệ	08.0617	026	THPT Nguyễn Hiền	X	Anh
37	LÊ XUÂN TRƯỜNG	12/11/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Hiền	Ngô Quyền	08.0618	026	THPT Nguyễn Hiền		Anh
38	PHAN NHẬT TUẤN	22/07/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Hiền	17.1065	045	THCS Nguyễn Huệ		Anh
39	HỒ SỸ NGUYỄN TÙNG	15/03/2003	Đà Nẵng	Nguyễn Khuyến	Võ Chí Công	07.0885	037	THCS Trần Quý Cáp		Anh
40	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	29/05/2003	Đà Nẵng	Phan Châu Trinh	Trần Phú	18.2206	092	THCS Tây Sơn		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

1.....
2.....

BẢNG GHI TÊN DỰ THI
Trường: LTK - THCS Lý Thường Kiệt; Lớp: 9.13

TT	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Đăng ký chính thức vào trường THPT		Số báo danh	Phòng thi	Điểm thi	Đổi NV	Ngoại ngữ
				Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2					
41	BÙI VIỆT	05/04/2003	Đà Nẵng	Trần Phú	Nguyễn Khuyến	17.1130	048	THCS Nguyễn Huệ		Anh
42	LÊ THỊ HOÀNG VY	12/01/2002	Quảng Nam	Nguyễn Hiền	Nguyễn Khuyến	08.0674	029	THPT Nguyễn Hiền		Anh

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

- Danh sách này đã ghi đúng các nguyện vọng đăng ký chính thức vào trường THPT theo hồ sơ học sinh (sau thời gian quy định được thay đổi nguyện vọng).
- Có:.....học sinh được điều chỉnh hoặc bổ sung sau khi kiểm dò trang danh sách này thuộc về các số thứ tự:.....

Đà Nẵng, ngày ... tháng 5 năm 2018

Cán bộ kiểm dò
(Họ tên và chữ ký)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

1.....
2.....